-TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AYUN PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-HNGĐ	*Ayun Pa, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh KM, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ dân phố xx, phường SB, thị xã AP, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Chị KO, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ dân phố xx, phường SB, thị xã AP, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh KM và chị KO.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh KM và chị KO có 02 con chung tên là: KHL, sinh năm 1995 và KSY, sinh ngày 17/01/2001. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Anh KM và chị KO không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh M tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001960 ngày 22/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai. Anh KM được trả lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7,9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND phường Cheo Reo
- Lưu: HSVA, VT-LT.

Siu Lanh